

QUẢN LÝ BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG XÃ HỘI CHO THANH NIÊN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRẦN VINH HÀ*

Abstract: The social skills play an important role in activities of adolescents, helping them communicate, intergrate and adapt to society and the real life. The paper gives solutions to improve the living skills for young generation in Ho Chi Minh city.

Keywords: The social skills, the living skills, the youth, Ho Chi Minh city.

Thanh niên (TN) là lực lượng xã hội đông đảo và có khả năng cách mạng to lớn, là nguồn lực kích đi đầu trong mọi nhiệm vụ, là nguồn lực kế tục sự nghiệp cách mạng của Đảng, nguồn lực trực tiếp góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Với đặc thù của tuổi trẻ, TN là những người luôn tiên phong trong mọi lĩnh vực của cuộc sống. Hoạt động của TN luôn hướng đến cộng đồng, xã hội và có giá trị xã hội to lớn. Để các hoạt động của TN có hiệu quả, các tổ chức đoàn cần quan tâm và thực hiện tốt việc giáo dục (GD) các phẩm chất, năng lực và các kỹ năng (KN) hoạt động đoàn cần thiết, trong đó *kỹ năng xã hội* (KNXH) có vai trò quan trọng, giúp TN hoạt động có hiệu quả trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

1. Một số khái niệm liên quan đến bồi dưỡng KNXH cho TN

1.1. “Kỹ năng” là khả năng vận dụng tri thức, kỹ xảo để giải quyết nhiệm vụ hoặc thực hiện hoạt động một cách sáng tạo. Mỗi hoạt động, mỗi lĩnh vực đòi hỏi những KN riêng, phù hợp và tạo cho hoạt động, lĩnh vực đó đạt hiệu quả, chất lượng cao. Trong các KN đó, KNXH là một trong những KN chung quan trọng, giúp cho con người vận dụng những kiến thức xã hội vào giải quyết các quan hệ, tác động và các giá trị xã hội.

1.2. “GD KNXH cho TN” là cách thức để nâng cao chất lượng lao động Việt Nam, đạt mục tiêu GD phát triển toàn diện cá nhân; đào tạo ra những con người có kiến thức vững vàng, KN thuần thục; hình thành và phát triển những thói quen, hành vi tích cực, lành mạnh trong việc ứng xử các tình huống của cuộc sống cá nhân và xã hội; quản lý (QL) và làm chủ bản thân; tham gia một cách tích cực, chủ động có hiệu quả các hoạt động xã hội. Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) xác định: “GD con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ

quốc, yêu đồng bào; sống tốt và làm việc hiệu quả” [1]. Để thực hiện mục tiêu đó, Nghị quyết yêu cầu cần phải: “Đổi mới chương trình nhằm phát triển năng lực và phẩm chất người học, hài hòa đức, trí, thể, mỹ; dạy người, dạy chữ và dạy nghề. Đổi mới nội dung GD theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ và ngành nghề; tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Chú trọng GD nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Tăng cường GD thể chất, kiến thức quốc phòng, an ninh và hướng nghiệp” [1; tr 124].

2. Bồi dưỡng KNXH cho TN trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh

Quán triệt quan điểm của Đảng, Đoàn TN Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức Đoàn trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh đã xây dựng kế hoạch, nội dung chương trình bồi dưỡng KNXH cho TN phù hợp với điều kiện cụ thể tại từng địa phương như: tổ chức các lớp tập huấn, huấn luyện các KN mềm; tổ chức các lớp bồi dưỡng truyền thông, GD truyền thống; các hoạt động ngoại khóa, kết hợp hoạt động đoàn tại cơ sở; tổ chức các chương trình học kì trong quân đội...

Tuy nhiên, việc bồi dưỡng của các tổ chức Đoàn còn có những hạn chế: - Quá trình tổ chức, triển khai bồi dưỡng KNXH trong hệ thống Đoàn gặp nhiều khó khăn, trở ngại nhất định như: chưa định nghĩa rõ ràng, đầy đủ về KNXH cũng như các tiêu chuẩn, tiêu chí cho việc xác định các KNXH cơ bản của tổ chức Đoàn TN Cộng sản Hồ Chí Minh; - Thiếu định hướng cho việc hoạch định chương trình GD KNXH trong hệ thống Đoàn; - Chưa xác định rõ những phương thức

* Nhà Văn hóa thanh niên TP. Hồ Chí Minh

hiệu quả để thực hiện chương trình GD và ngay trong hệ thống Đoàn cũng chưa thống nhất các chương trình huấn luyện, GD KNXH các cấp.

Những hạn chế trên do nhiều nguyên nhân, trong đó có yếu tố quan trọng là QL hoạt động bồi dưỡng. Bởi muốn hoạt động này có hiệu quả, cần tác động đến từng thành tố như mục đích, chủ thể, đối tượng, nội dung và cách thức, hình thức. Sự tác động này thuộc về lĩnh vực QL. Các tổ chức cơ sở Đoàn cần QL chặt chẽ để cho hoạt động được triển khai thống nhất, đồng bộ, hiệu quả và có nền nếp.

Chúng tôi đã thực hiện một khảo sát nhỏ trong năm 2015 với đoàn viên, tại Nhà văn hóa TN TP. Hồ Chí Minh, về các nội dung liên quan đến hoạt động QL bồi dưỡng KNXH, 100% ý kiến đồng ý với nội dung: “KNXH là cần thiết cho cuộc sống và hoạt động phong trào TN”; 100% đồng tình: “Đoàn cần quan tâm đến GD KNXH cho đoàn viên TN” và 95% cho rằng “Quận Đoàn và lãnh đạo đơn vị cần phối hợp GD KNXH cho đoàn viên TN”.

Số liệu trên cho thấy, đoàn viên TN tại địa phương rất quan tâm đến GD KNXH, thể hiện ở sự nhận thức được các nội dung liên quan đến GD KNXH cho chính bản thân mình. Kết quả điều tra trên một phần phản ánh công tác phối hợp giữa các đơn vị đóng trên địa bàn với tổ chức đoàn tại địa phương trong công tác GD KNXH chưa tốt, phần nữa là do nguyên nhân các nhà trường vẫn chú trọng công tác chuyên môn; sự phối hợp, chỉ đạo giữa địa phương và cơ sở còn lúng túng, chưa thống nhất; nhận thức của một bộ phận trong lãnh đạo chưa thật sự cao, chưa chủ động để phối hợp trong công tác GD, chính vì vậy chưa nhận thức đầy đủ yêu cầu ngày càng cao của GD ngày nay (xem *bảng*).

3. Biện pháp QL bồi dưỡng KNXH cho TN trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh

3.1. Tổ chức GD nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm của các đơn vị, lực lượng trong QL hoạt động GD KNXH cho đoàn viên TN. Nhận thức về bồi dưỡng KNXH và QL bồi dưỡng KNXH có vai trò vô cùng quan trọng, là sự khởi đầu, là điều kiện tiên quyết cho tất cả những hoạt động GD KNXH và QL GD KNXH đạt hiệu quả cao. Vì vậy, việc nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm, tích cực, chủ động, sáng tạo trong công việc của đội ngũ cán bộ QL, báo cáo viên, đoàn viên TN, các lực lượng cộng đồng xã hội là điều kiện rất quan trọng ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả hoạt động GD KNXH, từ đó góp phần nâng cao chất lượng GD toàn diện cho đoàn viên TN.

Bảng. Các nội dung KNXH cần bồi dưỡng cho TN

TT	Nội dung	Không cần (%)	Có thể cần (%)	Cần (%)	Cần thiết (%)	Rất cần thiết (%)	Thứ bậc (%)
1	Học cách học - Phương pháp học	0	7	8	13	72	13
2	Lắng nghe và thấu hiểu	0	6	9	17	68	14
3	Thuyết trình và thuyết phục	0	0	6	13	81	5
4	Giải quyết vấn đề	1	6	11	22	60	18
5	Tư duy sáng tạo và hiệu quả	0	0	9	9	82	4
6	Tinh thần tự tôn, tự trọng, tinh thần yêu nước	0	0	9	12	79	7
7	Đặt mục tiêu và tạo động lực	0	6	8	14	72	12
8	Phát triển cá nhân và sự nghiệp	0	0	7	11	82	3
9	Giao tiếp thành công	0	0	4	7	89	1
10	Tinh thần đồng đội - Xây dựng tổ chức	0	4	7	24	65	15
11	Đàm phán và thương lượng thành công	0	5	9	22	64	16
12	Đảm bảo hiệu quả tổ chức	3	6	12	21	58	19
13	Lãnh đạo bản thân và tổ chức	0	0	9	10	81	6
14	Khả năng giải quyết vấn đề	2	11	11	14	62	17
15	Các KN về nghề nghiệp - kĩ thuật	3	6	12	23	56	24
16	Khả năng giao tiếp	0	0	6	8	86	2
17	Sử dụng máy vi tính và lập trình	6	9	12	15	58	22
18	Khả năng tư phạm	0	8	15	20	57	23
19	Khả năng về khoa học và toán học	16	11	9	13	51	27
20	QL tiền bạc	2	3	8	26	61	20
21	QL thông tin	7	5	12	20	56	25
22	KN quản trò	0	4	6	16	74	10
23	KN xây dựng và tổ chức hoạt động	0	2	7	15	76	8
24	KN sống cùng thiên nhiên	0	5	7	15	73	11
25	KN dã ngoại	0	5	6	13	76	9
26	Ngoại ngữ	2	7	10	21	60	21
27	Quản trị kinh doanh	11	9	12	14	54	26

Cần thường xuyên GD bồi dưỡng nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm cán bộ đoàn các cấp, đặc biệt là cán bộ quận đoàn được phân công QL hoạt động GD KNXH. Phối hợp cùng Phòng GD-ĐT xây dựng những nội dung chuyên đề QL GD KNXH cho các lực lượng tham gia GD KNXH.

Ban Thường vụ quận Đoàn là đơn vị thay Ban Chấp hành quận Đoàn QL GD đoàn viên TN, chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành quận Đoàn, Lãnh đạo quận, thành Đoàn về chất lượng GD KNXH cho đoàn viên TN trên địa bàn quận. Chính Ban Thường vụ quận Đoàn có tác động và ảnh hưởng mạnh mẽ

tới công tác phối hợp các lực lượng GD trong quận tạo nên hiệu quả GD đạo đức, GD KNXH cho đoàn viên TN.

3.2. Chỉ đạo việc phối hợp giữa các lực lượng tham gia hoạt động GD KNXH. Ban chỉ đạo phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể cho mọi thành viên, yêu cầu cụ thể về quyền hạn, rõ trách nhiệm từ việc xây dựng kế hoạch cá nhân, bộ phận theo tháng, quý, cả năm cho đến việc tổ chức điều hành, kiểm tra, đánh giá, báo cáo kết quả và chịu trách nhiệm các công tác mà mình phụ trách. Hàng kì họp sơ kết, cuối năm tổng kết, khi cần họp đột xuất.

Quận đoàn chủ động bằng các hoạt động cụ thể: cung cấp tài liệu, tổ chức tọa đàm, hội nghị, trao đổi,... tại các phường; đặc biệt giúp cho các bậc cha mẹ học sinh thấy những khả năng, ưu thế của GD gia đình, giúp họ nhận thức một cách sâu sắc trách nhiệm, nghĩa vụ trong việc nuôi dạy con, khơi dậy trong con em họ ý thức về cái tốt, cái xấu, về cái nên làm, cái không nên làm; đề cao việc GD đạo đức “kính trên nhường dưới”, đề cao phẩm cách con người, nếp sống văn hóa, giá trị truyền thống gia đình, truyền thống tổ dân phố phường, xã.

Đoàn phối hợp với nhà trường có trách nhiệm tham mưu với địa phương đưa kết quả xếp loại đạo đức của học sinh thành một tiêu chuẩn để xét chọn gia đình văn hóa, xếp loại đảng viên, xếp loại hội viên của cha mẹ học sinh.

3.3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch QL hoạt động GD KNXH chặt chẽ, khoa học. Nội dung của biện pháp này cần gắn với nội dung của chức năng kế hoạch hóa trong hoạt động QL, bao gồm: xác định mục tiêu, nội dung các công việc trong GD KNXH cho đoàn viên TN, các hình thức tổ chức GD, lực lượng tham gia và sự phối hợp giữa các lực lượng; dự trù cơ sở vật chất - tài chính, tài liệu, thời gian, địa điểm thực hiện...

Kế hoạch GD KNXH cho đoàn viên TN phải bám sát ba mục tiêu là: nâng cao nhận thức; GD thái độ, tình cảm đạo đức; rèn luyện hành vi.

Ban chỉ đạo và cán bộ trong ban chỉ đạo GD KNXH của quận cùng nhau phân tích tình hình trong quận, chỉ ra những thuận lợi, khó khăn, mặt mạnh, hạn chế, tài chính, nhân lực...; xác định rõ mục tiêu GD cho từng giai đoạn cụ thể. Cán bộ QL dự thảo kế hoạch công tác GD trong tổ chức Đoàn cho từng tháng, quý và cả năm. Trên cơ sở dự thảo kế hoạch GD KNXH của quận, Ban chỉ đạo yêu cầu các bộ phận chuyên môn, các lực lượng GD căn cứ dự thảo kế hoạch để chủ động xây dựng những nội dung

huấn luyện, phối hợp với các cá nhân, tổ chức có liên quan, học tập kinh nghiệm các đơn vị bạn, phát huy tính sáng tạo, tinh thần trách nhiệm; tổ chức các cuộc họp cần thiết, thống nhất và xây dựng dự thảo kế hoạch chỉ đạo theo các nội dung nhiệm vụ mà mình phụ trách. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013). *Văn kiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ tám (khóa XI)*. Văn phòng Trung ương Đảng.
- [2] Nguyễn Thanh Bình (2001). *Giáo trình chuyên đề giáo dục kĩ năng sống*. NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Bộ GD-ĐT (2007). *Điều lệ trường phổ thông*. NXB Giáo dục.
- [4] Bộ GD-ĐT (2010). *Giáo dục kĩ năng sống trong hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường trung học phổ thông (Tài liệu dành cho giáo viên)*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên TP. Hồ Chí Minh (2013). *Báo cáo công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi TP. Hồ Chí Minh năm 2013*.

Quản lí kiểm tra, đánh giá kết quả...

(Tiếp theo trang 40)

GD-ĐT, kể từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc khóa học. KT, ĐG xác định mức độ đạt được mục tiêu của QTDH góp phần trực tiếp thúc đẩy và hoàn thiện QTDH. Các cơ sở dạy học nói chung, Học viện ANND nói riêng muốn đạt được mục tiêu đề ra trong nhiệm vụ đào tạo cần phải hiểu, quán triệt và áp dụng đồng thời các nội dung trên. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Chính phủ. *Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/06/2014 Ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2008). *Văn kiện Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ tám (khóa XI)*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3] Đảng bộ Học viện An ninh nhân dân (2015). *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Học viện An ninh nhân dân lần thứ X (Nhiệm kì 2015-2020)*.
- [4] Bộ GD-ĐT (2010). *Đổi mới quản lí hệ thống giáo dục đại học giai đoạn 2010-2012*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Nguyễn Phúc Châu (2005). *Thanh tra, kiểm tra và đánh giá trong quản lí giáo dục*. NXB Giáo dục.